

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại**

-----

Sau hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”; Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 06 tháng 7 năm 2012 của Tỉnh ủy Bắc Kạn triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, tỉnh Bắc Kạn đã đạt được những kết quả tích cực, quan trọng trong xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, tầm quan trọng của kết cấu hạ tầng đối với phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa đã có chuyển biến tích cực. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản được đầu tư xây dựng, hệ thống đường giao thông kết nối liên vùng được tập trung đầu tư; các khu, cụm công nghiệp được quy hoạch, bố trí tại những vị trí thuận lợi và được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật nhằm tạo môi trường thu hút đầu tư; hạ tầng xã hội được quan tâm, góp phần đảm bảo phúc lợi và an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh chưa thực sự đồng bộ, hiện đại, đảm bảo cho sự phát triển nhanh và bền vững. Mạng lưới đường giao thông chưa hoàn thiện, nhất là giao thông kết nối trung tâm, kết nối liên vùng. Hạ tầng văn hoá, giáo dục, y tế, thông tin được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, nhất là tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; việc huy động vốn ngoài ngân sách để đầu tư phát triển hạ tầng rất thấp, còn gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân chủ yếu là do nguồn thu ngân sách trên địa bàn tỉnh thấp, phụ thuộc chủ yếu vào hỗ trợ từ ngân sách Trung ương. Điều kiện địa hình phức tạp, suất đầu tư lớn dẫn đến hạn chế trong thu hút đầu tư. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị chưa thật sự chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức còn hạn chế.

Để triển khai hiệu quả Kết luận số 72-KL/TW ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (viết tắt là Kết luận số 72-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của Nhân dân để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động.

### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị phải được thực hiện đồng bộ tại các cấp, ngành từ tỉnh đến cơ sở; gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh về lĩnh vực này đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị, địa phương.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh đồng bộ, hiện đại, đảm bảo cho sự phát triển nhanh và bền vững nhằm góp phần đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

## II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng Bắc Kạn trở thành tỉnh có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đạt mức khá trong vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ theo hướng đồng bộ, đảm bảo cho phát triển nhanh và bền vững; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, nâng cao đời sống Nhân dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Không gian phát triển hài hòa, hợp lý giữa đô thị và nông thôn, giữa khu vực phát triển kinh tế với khu vực bảo tồn sinh thái, văn hoá; kinh tế phát triển theo hướng xanh và năng động với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng số của tỉnh.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong tổ chức thực hiện Kết luận số 72-KL/TW

- Khẩn trương quán triệt, triển khai nội dung Kết luận số 72-KL/TW, Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh tạo sự thống nhất cao, đảm bảo thống nhất trong xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng các hình thức, phương thức truyền thông, tạo nhận thức sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của kết cấu hạ tầng đối với phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền gắn với năng lực tổ chức thực hiện. Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án, tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện đầu tư. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự liên thông giữa thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm đảm bảo từng bước hiện thực hóa hệ thống kết cấu hạ tầng theo quy hoạch; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương trong xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công. Tập trung đầu tư vào các dự án phục vụ xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, kết nối vùng, liên vùng để tạo đột phá trong quá trình phát triển.

- Nâng cao chất lượng công tác lập, thực hiện quy hoạch đảm bảo đồng bộ, có tầm nhìn chiến lược lâu dài, tư duy đột phá, phù hợp với từng giai đoạn, xu thế phát triển chung, các quy hoạch liên quan và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm quy hoạch đã được phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng, thi công, giải ngân.

## **3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực**

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho công trình, dự án quan trọng, tác động liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững và các công trình, dự án không có khả năng thu hồi vốn hoặc khó thu hút đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội.

- Tiếp tục thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA, chủ động và đẩy mạnh vận động vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ để thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là các công trình có tổng mức đầu tư lớn.

- Đổi mới, tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, mở rộng hình thức Nhà nước và Nhân dân cùng làm. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

## **4. Tập trung đầu tư các công trình, dự án quan trọng**

- Tập trung đầu tư, sớm đưa vào khai thác các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm về giao thông đường bộ có tính huyết mạch, có tính kết nối và liên vùng như: Tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang; các dự án nội thị trung tâm các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư và phối hợp thực hiện đầu tư tuyến đường cao tốc Thái Nguyên - Chợ Mới quy mô 4 làn, tuyến cao tốc Chợ Mới - thành phố Bắc Kạn và cao tốc Bắc Kạn - Cao Bằng (CT.07); tuyến đường nối đường cao tốc (CT.07) vào thành phố Bắc Kạn. Từng bước đầu tư hoàn thiện các dự án kết nối liên vùng theo

Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng và từng địa phương. Từng bước thực hiện đầu tư và cải tạo lưới điện theo quy hoạch. Ưu tiên nguồn điện phục vụ sản xuất và cho các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn. Duy trì, phát triển các nguồn điện hiện có; phát triển mới các nhà máy điện sinh khối, điện gió, thủy điện và các nguồn năng lượng tái tạo có tiềm năng.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi, hệ thống cấp nước đô thị, nông thôn và các khu chức năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu. Xây dựng hạ tầng số với công nghệ tiên tiến, hiện đại, phát triển đồng bộ liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng khu, các cụm công nghiệp đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Thu hút đầu tư, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và tăng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đã thành lập.

- Xây dựng mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển. Rà soát, sắp xếp đầu tư các cơ sở giáo dục trên địa bàn đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; khuyến khích, thu hút đầu tư các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Nghiên cứu, xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; phát triển các cơ sở nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ phục vụ chuyển đổi số.

- Phát triển mạng lưới cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn dân, hướng tới mục tiêu công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các cơ sở y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện, xã; khuyến khích phát triển hệ thống y tế ngoài công lập.

- Phát triển các thiết chế văn hoá hiện đại, mạng lưới cơ sở văn hoá thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy văn hoá dân tộc, nhất là bản sắc văn hoá của các đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Xây dựng mạng lưới cơ sở thể dục, thể thao đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh phát triển hạ tầng du lịch, nhất là hạ tầng du lịch hồ Ba Bể và các khu, cụm, điểm du lịch trên địa bàn.

- Đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hài hòa, bảo đảm kết nối giữa nông thôn với đô thị. Tiếp tục phát triển hạ tầng bảo đảm an sinh xã hội gắn với thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt, tuyên truyền nội dung Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của từng địa phương, đơn vị.

2. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra, giám sát, đơn đốc các đơn vị, địa phương trong việc quán triệt, phổ biến, tổ chức thực hiện Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

*Gửi bản giấy:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng
  - Ban Tuyên giáo Trung ương
  - Văn phòng Trung ương Đảng
- (báo cáo),

*Gửi bản điện tử:*

- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,  
Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



---

**Phuong Thị Thanh**